

Bản án số: 05/2018/HSST

Ngày: 17/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Minh;

Ông Đào Xuân Tím.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Loan, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhuận, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2017/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/QĐXXST-HS ngày 05/01/2018 đối với bị cáo Đồng Chí T, sinh năm 1995 tại huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; trú tại: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; con ông Đồng Văn T1 và bà Nguyễn Thị M; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, công an tỉnh Hải Dương từ ngày 29/8/2017 đến nay, có mặt.

- Bị hại: 1. Bà Lý Thị H, sinh năm 1968; trú tại: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Lan A, sinh năm 1997; trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi liên quan:

Anh Dương Văn T2, sinh năm 1978; trú tại: Phố G, thị trấn P1, huyện K, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Trần Mạnh V, sinh năm 1991; Trú quán: Thôn Q, xã K1, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Chị Bùi Thị A1, sinh năm 1975; Trú quán: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Đồng Chí T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/7/2017, lợi dụng nhà bà Lý Thị H, sinh năm 1968 ở P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương không có ai ở nhà, cổng, cửa không khóa, Đồng Chí T đã lén lút vào nhà bà H bê trộm 01 bức tượng bằng gỗ Phật Di Lặc màu vàng, kích thước 1x0,5x0,7(m) để ở phía bên phải kệ tivi trong phòng khách mang về nhà Nguyễn Văn H1, sinh năm 1978 ở thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương cất giấu. Sau đó, H1 đã mang bức tượng gỗ nêu trên bán cho anh Dương Văn T2, sinh năm 1978 ở Phố G, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương được 5.000.000 đồng.

Tiếp theo khoảng 00 giờ 05 phút ngày 28/7/2017, Đồng Chí T điều khiển xe Wave màu đen, không có biển số (Xe T mượn của anh H1) mang theo 1 chiếc ba lô màu xanh thẫm, bên ngoài có lo go in chữ “Di di he”, bên trong đựng 01 chiếc kim thủy lực bằng kim loại màu đen dài khoảng 25cm, 02 chiếc dây co dài khoảng 2m, 01 bao tải màu đen kích thước (2x1)m đến quán quần áo thời trang “Lan Anh Puca” ở P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương của chị Nguyễn Lan A, sinh năm 1997, trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương mục đích để trộm cắp quần áo, giày dép bán lấy tiền tiêu xài. Đến nơi, T dùng kim cộng lực phá lần lượt từ dưới lên trên 04 khóa loại Việt Tiệp ở ngoài cửa xếp, đến khóa thứ 4 do không lách được kim thủy lực để cắt nên T đã cắt hẳn tại khóa. Sau khi phá được khóa cửa xếp, thấy bên trong còn một cửa nhôm kính nhưng không có dụng cụ phá khóa nên T đi xe về nhà H1 lấy 01 tuốc lơ vít có cán bằng nhựa màu đen dài 20cm và 01 con dao Thái Lan kích thước (30x10) cm quay lại quán quần áo “Lan Anh Puca” rồi dùng tuốc lơ vít cùng dao cạy phá khóa cửa nhôm kính. T vào quán (Lúc này quán vẫn bật đèn sáng) lấy 03 chiếc quần, 07 chiếc váy, 04 cái áo, 02 đôi giày và 01 túi xách ở trên các kệ quần áo hai bên tường và ở giữa cửa hàng; 01 chiếc laptop nhãn hiệu Vaio màu nâu, kích thước (35x20) cm cùng dây sạc laptop ở trên bàn làm việc phía bên trái cạnh cửa quán cho vào bao tải mà T mang theo trước đó rồi mang ra xe chở về nhà H1 cất giấu. Sau đó, H1 đã mang máy tính laptop nhãn hiệu vaio nêu trên bán cho anh Trần Mạnh V, sinh năm 1991; trú tại: Thôn Q, xã K1, huyện K, tỉnh Hải Dương với giá 3.000.000đồng, anh V đã trả H1 số tiền 1.800.000 đồng. Ngày 25/8/2017, Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương khám tại nhà ở của H1, phát hiện thu giữ: Tại vị trí giếng đào ở khu vực vệ sinh ngoài vườn 01 ba lô màu xanh thẫm, bên trong có 01 chiếc áo màu xanh bên ngoài in logo “Dân quân tự vệ”, 01 chiếc quần jean màu xanh, 01 đôi giày cao cổ màu nâu, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 khẩu trang y tế màu xanh (Là quần áo T khai mặc khi trộm cắp tài sản quán chị Lan A), 01 tuốc lơ vít đều có đặc điểm như trên; tại tủ quần áo trong phòng ngủ 01 bao dứa màu trắng bên trong có 03 chiếc quần, 07 chiếc váy, 04 cái áo; tại giá để giày ngoài cửa có 02 đôi giày và thu 01 túi xách trong phòng ngủ. Thu giữ tại gầm tủ dưới bếp 01 con dao có đặc điểm như trên và thu giữ tại bếp ăn nhà H1 01 xe máy Wave màu xanh, không có biển số.

Tại các bản Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 28/8/2017 và số 38/KL-HĐĐG ngày 28/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương kết luận: 01 bức Tượng Di Lặc bằng gỗ mít, kích thước (1x0,5x0,7)m trị giá 9.167.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu vaio màu nâu, 03 chiếc quần, 07 chiếc váy, 04 cái áo, 02 đôi giày và 01 túi xách tổng trị giá là 8.580.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã quản lý 01 bức tượng gỗ hình Phật Di Lặc có đặc điểm như trên do anh T2 tự nguyện giao nộp; 01 máy tính laptop nhãn hiệu vaio cùng dây sạc do anh V giao nộp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã trả lại 01 bức Tượng Di Lặc cho gia đình bà Lý Thị H; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu vaio màu nâu, 03 chiếc quần, 07 chiếc váy, 04 cái áo, 02 đôi giày và 01 túi xách nêu trên cho chị Nguyễn Lan A. Bà H, chị Lan A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 5.000.000đồng anh Dương Văn T2 mua bức Tượng Phật bằng gỗ của H1, anh T2 yêu cầu H1 trả lại anh số tiền này. Đối với số tiền 1.800.000đồng anh Trần Mạnh V mua máy tính lap top nhãn hiệu vaio của H1, anh V không có yêu cầu, đề nghị gì. Đối với tài sản bị hư hỏng trong quá trình trộm cắp tài sản là 05 ổ khóa cửa, xét thấy tài sản có giá trị không lớn nên chị Lan A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Về vật chứng: Đối với chiếc quần Jean màu xanh, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi giày cao cổ màu nâu, 01 khẩu trang y tế màu xanh T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp là tài sản của T, do giá trị không lớn nên T không yêu cầu nhận lại. 01 con dao Thái Lan kích thước (30x10)cm, 01 tuốc lơ vít dài 20cm, 01 chiếc áo “Dân quân tự vệ”, T sử dụng làm công cụ phạm tội là tài sản của gia đình chị A, do giá trị tài sản không lớn nên chị A không yêu cầu nhận lại số tài sản trên,

Đối với 01 kìm thủy lực, 01 bao màu đen, 02 dây co T sử dụng làm công cụ để trộm cắp tài sản, T khai sau khi trộm cắp xong để trong nhà bếp nhà H1, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nhưng không thu giữ được.

Bản Cáo trạng số 81/VKS-HS ngày 29/11/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Đồng Chí T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như quá trình điều tra và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại: Bà Lý Thị H và chị Nguyễn Lan A có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; bà H có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bà H và chị Lan A đã nhận lại toàn bộ tài sản bị T chiếm đoạt và không yêu cầu T bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi liên quan: Anh T2 là người mua bức tượng gỗ từ H1, anh T2 yêu cầu H1 và bị cáo T trả lại anh số tiền 5.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đồng Chí T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo T từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 29/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên không xem xét.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đồng Chí T phải có trách nhiệm bồi thường cho người có quyền lợi liên quan anh Dương Văn T2 số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01(Một) ba lô màu xanh thẫm, bên ngoài có lô gô in chữ “di di he”; 01(Một) chiếc áo màu xanh, bên ngoài có chữ “DÂN QUÂN TỰ VỆ”; 01(Một) chiếc quần Jean màu xanh, 01(Một) mũ lưỡi trai màu đen, 01(Một) đôi giày màu nâu, 01(Một) khẩu trang y tế màu xanh; 01(Một) chiếc tua vít; 01(Một) con dao bằng kim loại; 01(Một) bao tải dừa.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Pusan không đeo biển số, số khung VCRBCH024CR000102, số máy VTHHH150FMG011831 và xe mô tô nhãn hiệu

Yamaha màu trắng BKS 34B1-52056 có số máy 5C63-610192, số khung RLCS5C630CY610163 T sử dụng làm phương tiện phạm tội hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đang quản lý. Do 02 xe mô tô trên bị cáo mượn của Nguyễn Văn H1, hiện nay H1 không có mặt tại địa phương để làm rõ, do vậy không xử lý trong vụ án này, khi nào Cơ quan điều tra làm rõ sẽ xem xét giải quyết sau theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo, người có quyền lợi liên quan và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội:

Hành vi thứ nhất: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/7/2017, bị cáo Đồng Chí T đã lén lút vào nhà gia đình bà Lý Thị H, sinh năm 1968; trú tại: thôn, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương lấy đi 01 tượng Phật Di Lặc bằng gỗ trị giá 9.167.000 đồng.

Hành vi thứ hai: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 28/7/2017, bị cáo T tiếp tục cạy cửa, phá khóa vào cửa hàng quần áo Lan Anh Puca ở thôn Phù Tải 1, xã K1, huyện K, tỉnh Hải Dương lấy đi 03 chiếc quần, 04 chiếc áo, 07 cái váy, 01 túi xách, 02 đôi giày và 01 máy tính laptop hiệu Vaio cùng 01 sạc pin có tổng trị giá 8.580.000 đồng. Số tài sản trên là của chị Nguyễn Lan A, sinh năm 1997 ở thôn Lộng Khê, xã Đại Đức, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Tổng giá trị tài sản hai lần bị cáo T trộm cắp là 17.747.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm nhưng do ham chơi, không chịu lao động chân chính, thích tiêu sài trên mồ hôi và công sức của

người khác, nên đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có sự chuẩn bị công cụ phương tiện từ trước.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của bà Lý Thị H, chị Nguyễn Lan A, mà còn gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân.

Cáo trạng số 81/VKS-HS ngày 29/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tại phiên tòa, đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 23/7/2017 và ngày 28/7/2017, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản thân bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng theo Bản án số 50/2014/HSST ngày 26/9/2014. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án này, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần có mức án nghiêm khắc, phù hợp với hành vi và hậu quả bị cáo gây nên mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung quỹ Nhà nước, song xét hoàn cảnh bị cáo không có tài sản, không có việc làm và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại là bà Lý Thị H và chị Nguyễn Lan A đều đã nhận được tài sản và không yêu cầu gì, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với hành vi trộm cắp tại nhà bà H, bị cáo lấy được 01 tượng di lạc bằng gỗ mít. Sau khi lấy được tài sản bị cáo khai đã đưa cho H1 đi bán với giá 5.000.000 đồng và được H1 chia cho 2.000.000 đồng. Người có quyền lợi liên quan là anh Dương Văn T2 – người mua lại bức Tượng Di Lạc bằng gỗ với giá

5.000.000 đồng từ Nguyễn Văn H1, nay anh yêu cầu H1 phải có trách nhiệm. Song hiện nay H1 đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập để làm rõ và khởi tố trong vụ án này. Mặc dù bị cáo T không phải là người trực tiếp bán tượng gỗ và nhận số tiền 5.000.000 đồng từ anh T2 nhưng bị cáo là người trực tiếp trộm cắp bức tượng và biết việc H1 đem tượng gỗ bán cho anh T2 với giá 5.000.000 đồng, bị cáo được chia 2.000.000 đồng từ việc bán tượng gỗ. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi của đương sự cũng như quy định của pháp luật cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh T2 tổng số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với số tiền 1.800.000 đồng anh Trần Mạnh V mua máy tính laptop của H1, anh V không yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với số tài sản bị hư hỏng trong quá trình trộm cắp là 05 ổ khóa cửa, Chị Lan A chủ tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 2.000.000 đồng H1 bán tượng gỗ đã cho T là tiền do phạm tội mà có, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết nên không thu hồi được.

Xác định 01(Một) ba lô màu xanh thẫm, bên ngoài có lô gô in chữ “di di he”; 01(Một) chiếc áo màu xanh, bên ngoài có chữ “Dân quân tự vệ”; 01(Một) chiếc quần Jean màu xanh, 01(Một) mũ lưỡi trai màu đen, 01(Một) đôi giày màu nâu, 01(Một) khẩu trang y tế màu xanh; 01(Một) chiếc tua vít; 01(Một) con dao bằng kim loại; 01(Một) bao tải dừa là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội do vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Đối với 01 Kim thủy lực; 02 dây co và 01 bao tải dừa màu đen mà bị cáo dùng để trộm cắp tài sản, hiện nay không thu giữ được nên không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Pusan không đeo biển số, số khung VCRBCH024CR000102, số máy VTHHH150FMG011831 và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu trắng BKS 34B1-52056 có số máy 5C63-610192, số khung RLCS5C630CY610163 T sử dụng làm phương tiện phạm tội hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đang quản lý. Do 02 xe mô tô trên bị cáo mượn của Nguyễn Văn H1, hiện nay H1 không có mặt tại địa phương để làm rõ, do vậy không xử lý trong vụ án này, khi nào Cơ quan điều tra làm rõ sẽ xem xét giải quyết sau theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn H1, sinh năm 1978, trú tại thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương là người cùng T thực hiện 02 hành vi trộm cắp và tiêu thụ tài sản trộm cắp (Theo bị cáo T khai), hiện nay vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương chưa triệu tập để làm rõ hành vi của H1, do vậy sẽ xem xét sau.

Đối với anh Dương Văn T2, người mua bức Tượng Di Lặc và anh Trần Mạnh V, người mua máy tính laptop từ Nguyễn Văn H1 nhưng không biết tài sản do T phạm tội mà có, cơ quan Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương không xử lý đối với anh T2 và anh V là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị tuyên bố phạm tội, nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự, phải bồi thường dân sự nên phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Đồng Chí T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

3/ Về hình phạt: - *Hình phạt chính*: Xử phạt bị cáo Đồng Chí T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 29/8/2017.

- *Hình phạt bổ sung*: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đồng Chí T phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Văn T2, sinh năm 1978, trú tại: Phố Ga, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

5/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01(Một) ba lô màu xanh thẫm, bên ngoài có lô gô in chữ “di di he”; 01(Một) chiếc áo màu xanh, bên ngoài có chữ “DÂN QUÂN TỰ VỆ”; 01(Một) chiếc quần Jean màu xanh, 01(Một) mũ lưỡi trai màu đen, 01(Một) đôi giày màu nâu, 01(Một) khẩu trang y tế màu xanh; 01(Một) chiếc tua vít; 01(Một) con dao bằng kim loại; 01(Một) bao tải dứa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ ngày 18/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải dương).

6/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban TH vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đồng Chí T phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự và 300.000đồng án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi liên quan. Vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo và người có quyền lợi liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; người bị hại; người có QLLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Trung